TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2020/DS - ST
Ngày: 21/9/2020.
V/v: " Tranh chấp về hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Dũng.
2. Ông Nguyễn Văn Hơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2020/TLST - DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2020/QĐST - DS ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần S G; địa chỉ: xxx, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Nguyễn Hoàng C - Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần S G - Chi nhánh Bến Tre.

Ông Nguyễn Hoàng C ủy quyền cho ông Lê Quang T - Chức vụ: Phó phòng giao dịch chi nhánh Chợ Lách. (có mặt)

**** Bị đơn:*** Anh Lê Văn L - Sinh năm: 1987; địa chỉ: ấp T T, xã T Th, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt lần 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/10/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần S G cho ông Lê Văn L vay số tiền là 70.000.000đồng theo hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1427900415 ngày 06/10/2014. Mục đích vay là tiêu dùng, lãi là 0,8%/tháng, thời gian vay là 48 tháng. Phương thức trả nợ là vốn và lãi được chia làm nhiều kỳ trả nợ bằng nhau.

Sau khi vay, anh L đóng lãi cho Ngân hàng được 40 tháng với tổng số tiền là 78.772.000đ trong đó lãi là 21.800.000đ, vốn là 56.862.000đ, cho đến ngày 27/02/2018 thì anh L không đóng nữa. Tạm tính đến ngày 21/9/2020 thì anh L còn nợ Ngân hàng số tiền là 24.113.000đồng trong đó nợ gốc là 13.138.000đồng, lãi trong hạn là 9.330.000đồng, lãi quá hạn là 1.645.000đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Lê Văn L thanh toán cho Ngân hàng số tiền nói trên. Tiếp tục tính lãi đối với số tiền chậm trả đối với khoản vay nói trên theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1427900415 ngày 06/10/2014 cho đến khi trả xong nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Văn L: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không lý do và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ kiện "*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* được quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Do các bên phát sinh tranh chấp và nguyên đơn có đơn khởi kiện nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền là phù hợp với quy định tại các điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Do vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải và việc xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại các điều 207, 227 Bộ luật tố Tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là 24.113.000đồng trong đó nợ gốc là

13.138.000đồng, lãi tạm tính đến ngày 21/9/2020 gồm có: lãi trong hạn là 9.330.000đồng, lãi quá hạn là 1.645.000đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn có nộp cho Tòa án "*Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều*" số LD1427900415 ngày 06/10/2014 giữa Ngân hàng và anh Lê Văn L, bản kê tính lãi tính đến ngày 21/9/2020.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập và tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt không lý do và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình về việc vay mượn nợ với nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng minh là mình đã trả được số nợ này. Từ đó cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 357, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các Điều 147, 207, 227, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN quy định về lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng.

Quyết định số: 2416/QĐ - NHNN ngày 18/11/2019 của Ngân hàng Nhà quy định về lãi suất cho vay ngắn hạn.

Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Lê Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S G số tiền vay là 24.113.000đồng (trong đó nợ gốc là 13.138.000đồng, lãi tạm tính đến ngày 21/9/2020 gồm có: lãi trong hạn là 9.330.000đồng, lãi quá hạn là 1.645.000đồng.

Tiếp tục tính lãi sau ngày 21/9/2020 đối với số tiền chậm trả theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1427900415 ngày 06/10/2014.

2. *Về án phí DSST có giá ngạch 5%:*

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 588.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001634 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn phải nộp 1.205.650đồng án phí.

3. *Về quyền kháng cáo:*

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức